

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ SƠN CẨM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 76 /QĐ-UBND

Sơn Cẩm, ngày 07 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai dự toán ngân sách
và kế hoạch hoạt động tài chính khác ở xã quý 1 năm 2023

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ SƠN CẨM

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ qui định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN;

Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 23/12/2022 của HĐND xã Sơn Cẩm về việc phê chuẩn dự toán thu chi ngân sách xã Sơn Cẩm năm 2023;

Xét đề nghị của Ban tài chính xã,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách xã quý 1 năm 2023 theo các biểu mẫu kèm theo Quyết định này

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng HĐND và UBND, Ban tài chính xã và các đơn vị liên quan thực hiện quyết định này. /

Nơi nhận:

- TT ĐU-HĐND xã;
- Các ngành, đoàn thể;
- 16 xóm;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Sỹ Bình

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ SƠN CẨM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số /BC-UBND

Sơn Cẩm, ngày tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện công khai dự toán thu chi ngân sách xã quý 1 năm 2023

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 31 /NQ-HĐND ngày 23/12/2022 của HĐND xã Sơn Cẩm về việc phê chuẩn dự toán thu chi ngân sách xã Sơn Cẩm năm 2023;

UBND xã đã chỉ đạo Ban tài chính thực hiện công khai dự toán thu chi ngân sách xã quý 1 năm 2023 và kết quả thực hiện như sau:

- Đã thực hiện công khai dự toán ngân sách xã năm 2023 theo Quyết định số 76 /QĐ-UBND ngày 07/4/2023 của UBND xã Sơn Cẩm về việc công bố công khai số liệu dự toán thu, chi ngân sách quý 1 năm 2023.

- Hình thức công khai: niêm yết tại trụ sở UBND xã, từ ngày 08/4/2023 đến hết ngày 25/4/2023.

Trên đây là báo cáo tình hình công khai dự toán thu chi ngân sách xã Sơn Cẩm quý 1 năm 2023.

Nơi nhận:

- Phòng TC-KH;
- TT ĐU-HĐND xã;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Sỹ Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ SƠN CẨM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

**Xác nhận niêm yết công khai Dự toán thu chi ngân sách
UBND xã Sơn Cẩm quý 1 năm 2023**

Hôm nay, hồi 09 giờ 30 ngày 25 tháng 4 năm 2023, tại UBND xã Sơn Cẩm chúng tôi gồm có:

1. Ông : Nguyễn Sỹ Bình - Chủ tịch UBND .
2. Ông: Nguyễn Văn Tiến - Phó chủ tịch UBND- Chủ tịch công đoàn.
3. Ông Lê Văn Hiến - Chủ tịch UBMTTQ xã
4. Bà: Phạm Thị Kiều Lan - Kế toán.
5. Bà Phạm Thị Kim Huệ- Công chức Tư pháp- Hộ tịch
6. Đồng chí: Vũ Thị Lệ Huyền - Văn phòng.
- Chủ tọa: ông Nguyễn Sỹ Bình
- Thư ký: bà Vũ Thị Lệ Huyền

* **Nội dung:** Xác nhận niêm yết công khai Dự toán thu chi ngân sách của UBND xã Sơn Cẩm quý 1 năm 2023 trình HĐND xã với nội dung sau:

- Nội dung niêm yết: Biểu công khai số liệu dự toán thu chi ngân sách quý 1 năm 2023 của UBND xã Sơn Cẩm gồm các mẫu biểu số: 113/CKTC-NSNN; 114/CKTC-NSNN; 115/CKTC-NSNN;


- Thời gian niêm yết bắt đầu từ ngày: 08 /4/2023 đến hết ngày 25/4/2023.

- Hình thức niêm yết: Dán niêm yết tại trụ sở UBND xã Sơn Cẩm.

Biên bản lập xong hồi 10h cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua. /.

Chủ tịch UBMTTQ

Lê Văn Hiến

Cán bộ tư pháp

Phạm Thị Kim Huệ

Thư ký

Vũ Thị Lệ Huyền

Chủ tịch UBND xã

Nguyễn Sỹ Bình

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ 1 NĂM 2023

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung	Dự toán			Ước thực hiện 3 tháng			So sánh		
		Tổng số	XDCB	Thường xuyên	Tổng số	XDCB	Thường xuyên	Tổng số	XDCB	Thường xuyên
	Tổng chi	6.339.002.000		6.339.002.000	1.315.981.870		1.315.981.870	20,76		20,76
1	Chi giáo dục	20.000.000		20.000.000	0		0	-		-
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ			-	0					
3	Chi y tế	20.000.000		20.000.000	4.500.000		4.500.000			
4	Chi văn hóa thông tin	35.000.000		35.000.000	21.300.000		21.300.000	60,86		60,86
5	Chi phát thanh, truyền thanh			-	0		0			
6	Chi thể dục, thể thao	25.000.000		25.000.000	0		0	-		-
7	Chi bảo vệ môi trường	-		-	0		0			
8	Chi các hoạt động kinh tế	35.000.000		35.000.000	8.150.000		8.150.000	23,29		23,29
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	5.838.568.000		5.838.568.000	1.223.595.670		1.223.595.670	20,96		20,96
10	Chi công tác xã hội	175.000.000		175.000.000	45.936.200		45.936.200	26,25		26,25
11	Chi khác	65.000.000		65.000.000	12.500.000		12.500.000	19,23		
12	Dự phòng ngân sách	125.434.000		125.434.000	0		0			



ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ QUÝ 1 NĂM 2023

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Dự toán năm		Ước thực hiện 3 tháng		So sánh(%)	
	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX
TỔNG THU	5.545.000.000	6.339.002.000	6.919.176.790	6.755.383.888	125	107
I/ Các khoản thu 100%	175.000.000	175.000.000	96.425.000	96.425.000	55	55
1. Phí, lệ phí	55.000.000	55.000.000	14.225.000	14.225.000	26	26
2. Thu lệ phí môn bài	75.000.000	75.000.000	74.700.000	74.700.000	100	100
3. Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp		-		-		
4. Đóng góp của nhân dân theo quy định		-		-		
5. Đóng góp tự nguyện của các tổ chức cá nhân		-		-		
6. Thu kết dư NS năm trước		-		-		
7. Thu khác	45.000.000	45.000.000	7.500.000	7.500.000	17	17
8. Các khoản thu phạt khác						
II/ Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	5.370.000.000	4.510.000.000	1.691.092.035	1.527.299.133	31	34
1. Thuế TNCN từ đất	3.000.000.000	2.700.000.000	157.791.896	142.012.708		
2. Thuế TNCN từ hộ	470.000.000	-	115.994.743			
3. Thuế thu nhập từ h/đ cho thuê tài sản + chậm nộp thuế			1.786.273	-		
4. Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình	200.000.000	200.000.000	348.000	348.000		
5. Lệ phí trước bạ nhà, đất	800.000.000	800.000.000	1.192.871.373	1.192.871.373	149	149
6. Các khoản thu phân chia khác do tỉnh quy định	900.000.000	810.000.000	222.299.750	192.067.052	25	24
6.1. Thuế giá trị gia tăng	900.000.000	810.000.000	222.299.750	192.067.052	25	24
III. Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã						
IV. Thu chuyển nguồn						
V. Thu kết dư ngân sách năm trước			4.627.657.755	4.627.657.755		
VI/ Thu bổ sung ngân sách từ cấp trên		1.654.002.000	504.002.000	504.002.000		30
1. Thu bổ sung ngân sách từ cấp trên		1.654.002.000	484.002.000	484.002.000		29
2. Thu bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên		0	20.000.000	20.000.000		

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ 1 NĂM 2023



NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN	ƯỚC TH 3 THÁNG	SỐ SÁNH (%)
<u>TỔNG SỐ THU</u>	<u>6.339.002.000</u>	<u>8.445.933.245</u>	<u>133</u>
1. Các khoản thu xã hưởng 100%	175.000.000	96.425.000	<u>55</u>
2. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %	4.510.000.000	1.521.618.630	<u>34</u>
3. Thu bổ sung	1.654.002.000	504.002.000	<u>30</u>
- <i>Bổ sung cân đối</i>	<i>1.654.002.000</i>	<i>484.002.000</i>	<u>29</u>
- <i>Bổ sung có mục tiêu</i>		<i>20.000.000</i>	
4. Thu chuyển nguồn		6.323.887.615	
<u>TỔNG SỐ CHI</u>	<u>6.249.002.000</u>	<u>1.315.981.870</u>	<u>21</u>
1. Chi đầu tư phát triển			
2. Chi thường xuyên	6.123.568.000	1.315.981.870	<u>21</u>
3. Dự phòng	125.434.000		<u>0</u>